

Số: 18/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế đấu giá cả lô cổ phần
của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP do Tổng công ty Đầu tư
và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu**

TỔNG GIÁM ĐỐC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/06/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quy chế mẫu về chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 27/8/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước- Công ty TNHH;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-ĐTKDV ngày 31/12/2024 của Tổng giám đốc Tổng

công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 03/01/2025 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, CTCP Chứng khoán FPT;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức đấu giá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

Điều 3. Giám đốc Phòng Tổng hợp, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH;
- Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP;
- CTCP Chứng khoán FPT;
- Lưu VT, BĐG (b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Đỗ Văn Tâm

**QUY CHẾ ĐẤU GIÁ CẢ LÔ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY XÂY
DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 8 - CTCP DO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC SỞ HỮU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-SGDHN ngày 08/01/2025
của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Bán đấu giá công khai cả lô* là việc bán đấu giá cổ phần công khai cả lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH (Sau đây gọi tắt là SCIC).

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP.

5. *Tổ chức bán đấu giá* là Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP (nếu có); đại diện Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội; đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

9. *Giá khởi điểm một lô cổ phần* là mức giá ban đầu của một lô cổ phần được chào bán do SCIC quyết định.

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cho cả lô cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phần, bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản.

13. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần bán không thành công do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá và không được mua cổ phần.

14. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

15. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

16. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá;

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp SCIC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và SCIC cung cấp;

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này;

6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá/Đại lý đấu giá để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá;

8. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này;

11. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký, công bố kết quả đấu giá;

12. Quyết định và thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 20 Quy chế này;

13. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

14. Ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo Mẫu số 07); Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp

vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

3. Tổ chức bán đấu giá căn cứ vào quy mô, mức vốn chuyển nhượng có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (Đại lý đấu giá) để thực hiện các bước công việc của phiên đấu giá. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá và tại Điều 5A Quy chế này.

4. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá;

5. Thông báo với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này;

6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà SCIC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của SCIC cung cấp;

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá;

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần/đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

11. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này; cung cấp biên bản xác định kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

12. Lập danh sách nhà đầu tư được nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này trên cơ sở danh sách do các Đại lý đấu giá gửi SCIC trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

13. Phối hợp với SCIC công bố kết quả đấu giá;

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho SCIC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần của nhà đầu tư;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 5A: Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý đấu giá

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức bán đấu giá;

2. Phối hợp với SCIC và Tổ chức bán đấu giá thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý đấu giá các thông tin về việc đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định tại Quy chế này.

3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.

5. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá, và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện. Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc để làm căn cứ cho SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).

6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá.

7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Quy chế này, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thông báo cho Tổ chức bán đấu giá danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá hoặc đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Hội đồng đấu giá **trước 15 giờ 30 phút ngày 23/01/2025**.

8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo Tổ chức bán đấu giá và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá trong vòng 30 (phút) ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);

- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).

9. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

10. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 04/02/2025**.

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức bán đấu giá trước thời gian theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Quy chế này. Hòm/phong bì đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức bán đấu giá theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

11. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, gửi Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

12. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua lô cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần và các quy định tại pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;

4. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định);
5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần trúng đấu giá;
8. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc (Báo Đầu Tư) và một tờ báo địa phương nơi SCIC và doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính (Báo Kinh tế và Đô thị);

b) Website: của SCIC, Tổ chức bán đấu giá, các Đại lý đấu giá, doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn (nếu có);

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 17/07/2024 phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đến hết năm 2025;

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức bán đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.hnx.vn.

- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH

+ Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.scic.vn.

- Doanh nghiệp có vốn chuyên nhượng: Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP.

+ Địa chỉ : Số 18 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

+ Website : <http://cienco8.vn>

- Địa chỉ và tên các website công bố thông tin khác của các Đại lý đấu giá (nếu có): thông tin theo Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này.

- Địa chỉ và tên website Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT:

+ Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

+ Website: <https://www.fpts.com.vn>

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đấu giá.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong nước đăng ký mua.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

1. Số lượng cổ phần chào bán: 10.868.238 cổ phần

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

3. Giá khởi điểm: 209.432.000.000 đồng/lô cổ phần

4. Bước giá: 1.000.000 đồng/lô cổ phần

5. Đối với đấu giá lô cổ phần: nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phần chào bán

6. Tổng số lượng cổ phần/tỷ lệ vốn góp nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 0 cổ phần

7. Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC **trước 15 giờ 30 phút ngày 23/01/2025**;

Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:

- Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH
- Số Tài khoản : 8666886666
- Ngân hàng : Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Hội sở chính
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 10.868.238 cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP".

- Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hoặc bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền,

phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu (Mẫu số 03) kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ ngày 09/01/2025 đến 15 giờ 30 phút ngày 23/01/2025;**

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: thông tin tại Phụ lục 01 đính kèm Quy chế này;

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày**

04/02/2025;

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: Số 2 Phan Chu Trinh, Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 06/02/2025;**

3. Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **16 giờ 00 phút ngày 04/02/2025.**

Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng lô cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá;

3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13; tiết d điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP như sau:

- Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 Quy chế này. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

- Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức đấu giá, SCIC phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thông báo thời gian, địa điểm cụ thể tổ chức bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư này. Nhà đầu tư có trách nhiệm đến nhận Phiếu đặt mua lô cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Quy chế này. Phiếu đặt mua lô cổ phần (theo Mẫu số 06 Quy chế này) do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng bán đấu giá.

Trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá cả lô, Tổ chức bán đấu giá phối hợp với SCIC triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Ngay sau khi các nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng bán đấu giá xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng đấu giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần.

- Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng bán đấu giá tổ chức cho các nhà đầu tư này bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng đấu giá. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gập lại và bỏ vào thùng phiếu.

- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số III ban hành

kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. SCIC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá lô cổ phần cho nhà đầu tư vào **ngày 06/02/2025** tại địa điểm đấu giá và trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, Đại lý đấu giá và SCIC.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02 ngày) làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá lô cổ phần (**từ ngày 06/02/2025 đến ngày 12/02/2025**). Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần

a) Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá (không bao gồm phí chuyển khoản) trừ Tiền đặt cọc.

b) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của SCIC:

- Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH
- Số tài khoản: 8666886666
- Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Hội sở chính
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua 10.868.238 cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP".

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;
- b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Quy chế này;
- c) Không ghi giá (hoặc không xác định được giá đặt mua) hoặc/và không ghi khối lượng (hoặc không xác định được khối lượng) trên Phiếu tham dự đấu giá;
- d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.
- đ) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho SCIC để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:
- a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
 - b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.
 - d. Cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.
 - đ. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.

Các Đại lý đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày

tổ chức đấu giá kèm theo công văn đề xuất Tổ chức bán đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

2. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức bán đấu giá, SCIC có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn hoặc bằng tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi SCIC trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

Điều 21. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do SCIC đã cung cấp./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Đỗ Văn Tâm

Mẫu số 01
ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN

Kính gửi: (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CMND/CCCD/HC/Số ĐKKD (đối với tổ chức): Cấp ngày: Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có):

Số CMND/CCCD/HC

Số tài khoản ngân hàng:

Chủ tài khoản:

Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản giao dịch chứng khoán:

Mở tại công ty chứng khoán:

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

(Đối với trường hợp đấu giá lô cổ phần: số cổ phần đăng ký mua là toàn bộ lô cổ phần chào bán, Tổ chức đấu giá điền sẵn thông tin)

10.868.238 cổ phần

Mười triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm ba mươi tám cổ phần

Tổng số tiền đã đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá lô cổ phần của

Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP do SCIC sở hữu

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá .

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

Nhận trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá.

Nhận qua đường bưu điện đến địa chỉ liên hệ nêu ở trên (chỉ áp dụng đối với trường hợp bán đấu giá thông thường).

Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán
(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

như sau:

Lưu ý: Giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định. Bước giá là 1.000.000 đồng, là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

Công thức xác định giá đặt mua ở các bước giá tiếp theo là: Giá đặt mua = 209.432.000.000 đồng + bội số của 1.000.000 đồng.

Ví dụ về giá đặt mua hợp lệ ở các bước giá tiếp theo là: 209.433.000.000 đồng; 209.434.000.000 đồng;

*Ví dụ về giá đặt mua **không** hợp lệ: 209.432.100.000 đồng; 209.432.010.000 đồng.*

Tên cá nhân, Tên tổ chức tham gia đấu giá

Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 03
GIẤY ỦY QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:.....

Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):

.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp:Nơi

cấp:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được tổ chức vào lúc ... giờ ... phút ngày .../.../2025, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Thay mặt tôi tham dự đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá cổ phần Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 – CTCP do SCIC sở hữu, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(Ký, họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP với lý do:.....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản ngân hàng:Mở tại.....

Ngày, tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần
Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán
Hà Nội;

Và đã đặt cọc số tiền:

(Bằng chữ:))

Tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)
- Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì
tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp
luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/Tổ chức tham gia đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD: vào lúc giờ phút, ngày....

Đại diện Tổ chức bán đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06
PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

(Xác định nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc bán đấu giá/chào bán cạnh tranh có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

Kính gửi: (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản ngân hàng:Mở tại.....

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín.....(Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Giá khởi điểm:đồng/lô cổ phần

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 10.868.238 cổ phần

Số tiền đặt cọc đã nộp:

(Bằng
chữ:.....)

Sau khi nghiên cứu Quy chế bán đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP, tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần đã đăng ký với giá cho LÔ cổ phần như sau:

Mức giá đặt mua <u>LÔ</u> cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)	
Bảng số	Bảng chữ

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA
(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 07

MẪU HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
TẠI TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 8 - CTCP

Hôm nay ngày....tháng...năm ..., tại....., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC - CÔNG TY TNHH (viết tắt là “SCIC ”) là cổ đông của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP

Địa chỉ : Số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024. 38240703 Fax: 024. 62780136

Mã số thuế : 0101992921

Số tài khoản : 0011001703566 Tại Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Người đại diện :

Chức vụ :

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

Địa chỉ:

CMND/CCCD/HC (nếu là cá nhân) số docấp ngày

Đại diện (nếu là pháp nhân):

Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:.....ngày.../.../20.... của
(sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là “Hợp đồng”) với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng:

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP với chi tiết như sau:

- 1.1. Tổ chức phát hành: Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP
- 1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- 1.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- 1.4. Số lượng: 10.868.238 cổ phần
(*Bằng chữ: Mười triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm ba mươi tám cổ phần*)
- 1.5. Giá chuyển nhượng:đồng/ lô cổ phần.
(*Bằng chữ:/lô cổ phần*)
- 1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: đồng.
(*Bằng chữ:*)

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

Trường hợp 1: (Bên B mới đặt cọc mà chưa thanh toán hết tiền mua cổ phần):

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC “Tổng giá trị chuyển nhượng” cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng (*Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC*) là: **đồng** (*Bằng chữ: đồng*) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH

- Số Tài khoản:

- Địa chỉ: (*Ngân hàng:*)

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào “Tổng giá trị chuyển nhượng” khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước ... giờ, ngày....

Trường hợp 2: (Trường hợp Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC theo hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo số..... ngày của Công ty Cổ phần Chứng khoán).

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC “Tổng giá trị chuyển nhượng” cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này (Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC) là:đồng (Bằng chữ: đồng) vào ngày.....(Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần/ Thông báo bán Thỏa thuận đã được SCIC công bố công khai và hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo số..... ngày của Công ty Cổ phần Chứng khoán về nhà đầu tư trúng giá ...)

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

(Lưu ý: Việc mua bán cổ phần qua Sở giao dịch chứng khoán thì có thể quy định ở Điểm này là: “Thủ tục lưu ký, sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang cho Bên B” (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán”.

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP theo quy định của pháp luật cho Bên B;

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước

pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được huỷ ngang nếu không xảy ra vi phạm.

2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;

3. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục 01
PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ

TT	Tên đại lý đấu giá & website	Địa chỉ		Đầu mối	Email, Điện thoại
		Miền Bắc	Miền Nam và miền Trung		
1	CTCP Chứng khoán FPT https://fpts.com.vn	Trụ sở: Số 52 Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội	Chi nhánh TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Time Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM Chi nhánh Đà Nẵng: Số 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	Võ Thị Anh Trang	TrangVTA@fpts.com.vn 19006446 (máy lẻ 5233) 0912386006
2	Công ty cổ phần Chứng khoán BIDV www.bsc.com.vn	Trụ sở: Tầng 8-9, Tòa Thái Holdings, 210 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chi nhánh TP.HCM: Lầu 9, Tòa nhà President Place, số 93 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Lê Hồng Nhung	nhunglh@bsc.com.vn 024 39352722 (Máy lẻ 1154) 0982200703
				Phạm Hồng Hạnh (hội sở)	hanhph@bsc.com.vn 024 39352722 (Máy lẻ 1158) 0963626091

			Tầng 4& 5, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. HCM + Chi nhánh Quận 1: Phòng 1003A, Tầng 10, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM		
5	Công ty cổ phần Chứng khoán SBS www.sbsc.com.vn	Chi nhánh Hà Nội: Tầng 3, số 205 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, HN	+ Trụ sở: số 40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3. TP. HCM + Chi nhánh Thảo Điền: Số 25 Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, TP Thủ Đức, TP HCM	Trần Kim Thanh	thanh.tk@sbsc.com.vn 024 39428076 0904130990
				Nguyễn Thị Nga	nga.nt@sbsc.com.vn 024 39428076 0974483993
6	CTCP Chứng khoán VIETCAP www.vietcap.com.vn	Chi nhánh: Tầng 6, Số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Trụ sở: Tầng 3, tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh	Trương Cẩm Tú	tu.truong@vietcap.com.vn 0246 2626999 (máy lẻ 326) 0386566699
7	Công ty TNHH Chứng khoán ACB www.acbs.com.vn	+ Chi nhánh Hà Nội: 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội + Chi nhánh Hải Phòng: 15 Hoàng Diệu, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	+ Chi nhánh Trương Định: 107 N Trương Định, Phường 6, Quận 3, TP. HCM + Sàn Giao dịch Hội sở: 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP. HCM + Chi nhánh Mạc Đĩnh Chi: Lầu 2, Lầu 3 số 41 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM. + Chi nhánh Chợ Lớn:	Nguyễn Ngân Giang	giangnn@acbs.com.vn 024.9429396 (Máy lẻ 40032) 0387410803

			<p>321 - 323 Trần Phú, Phường 8, Quận 5, TP. HCM</p> <p>+ Chi nhánh Cách mạng Tháng 8: 197A-197B-197C-197/1 Cách mạng tháng 8, Phường 4, Quận 3, TP. HCM</p> <p>+ Chi nhánh Vũng Tàu: Lầu 02 Lô A3-A8 111 Hoàng Hoa Thám, P.2, TP. Vũng Tàu</p> <p>+ Chi nhánh Cần Thơ: 17-19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP. Cần Thơ</p> <p>+ Chi nhánh Đà Nẵng: 218 Bạch Đằng, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng</p> <p>+ Chi nhánh Đông Sài Gòn: Tòa nhà số 53-55 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP HCM.</p> <p>+ Chi nhánh Khánh Hòa: 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa</p>	Phạm Thị Bích Hường	<p>huongptb@acbs.com.vn</p> <p>024.9429396 (Máy lẻ 40008)</p> <p>0915866822</p>
8	<p>CTCP Chứng khoán Rồng Việt</p> <p>www.vdsc.com.vn</p>	<p>Chi nhánh Hà Nội: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 02 Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, TP. Hà Nội</p>	<p>+ Trụ sở: 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM</p> <p>+ Chi nhánh Nha Trang: Tầng 07, số 76 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa</p> <p>+ Chi nhánh Cần Thơ: Tầng 08, Tòa nhà Sacombank, số 95-97-99 Võ Văn Tần, Phường Tân An, Ninh Kiều, Cần Thơ</p> <p>+ Chi nhánh Vũng Tàu:</p>	Lê Thị Thảo Nguyên	<p>nguyen.ltt@vdsc.com.vn</p> <p>024 62882006 (Máy lẻ 2216)</p> <p>0914323863</p> <p>mai.lt@vdsc.com.vn</p>

			<p>Tầng 1 Tòa VCCI Building, số 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường 7 TP Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <p>+ Chi nhánh Đồng Nai: Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Quyết Thắng, TP Biên Hòa, Đồng Nai</p> <p>+ Chi nhánh Bình Dương: Tầng 3 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương</p>	Lương Thị Mai	024 62882006 (Máy lẻ 2215) 0912828266
9	<p>CTCP Chứng khoán Bảo Việt</p> <p>www.bvsc.com.vn</p>	<p>Trụ sở: Tầng 1,4&7 Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội</p> <p>Phòng giao dịch số 1: Số 94 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội</p>	<p>Chi nhánh: Lầu 08, số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. HCM</p>	Phạm Thị Bích Vân	<p>vanptb@bvsc.com.vn</p> <p>043 9288080 (Máy lẻ 321) 0982190276</p>
				Trương Thanh Huyền	<p>huyentt@bvsc.com.vn</p> <p>043 9288080 (Máy lẻ 322) 0915552581</p>
10	<p>CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội</p> <p>www.shs.com.vn</p>	<p>Trụ sở: Tầng 01-05 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội</p>	<p>Chi nhánh TPHCM: Tầng 03, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, số 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM</p>	Nguyễn Minh Việt	<p>vietnm@shs.com.vn</p> <p>04 38181888 0965319988</p>

			Chi nhánh TP Đà Nẵng: Tầng 08, Tòa nhà Thành Lợi 02, số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng		
				Phan Thị Phương	phuongpt@shs.com.vn 024 35378002 0987135268
11	CTCP Chứng khoán An Bình www.abs.vn	Sàn giao dịch: 101 Láng Hạ, Đống Đa, TP. Hà Nội	Chi nhánh tại TP.HCM: P201 - Tòa nhà Smart View, 161- 163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giàng, Quận 1, TP. HCM Chi nhánh tại Đà Nẵng: Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, 255 Lê Duẩn, Phường Tân Chính, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	Nguyễn Thị Thanh	thanh.nguyenthi@abs.vn 024 35624626 (Máy lẻ 803) 0984541148
				Nguyễn Thị Hạnh	hanh.nguyenthi@abs.vn 024 35624626 (Máy lẻ 802) 0397156498

12	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam www.cts.vn	Trụ sở: Tầng 1-4, Tòa nhà N02T2 Khu ngoại giao đoàn, Phường Xuân Tảo, Q Bắc Từ Liêm, HN. Phòng Giao dịch Bà Triệu: Tầng 1, số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chi nhánh TP.HCM: Tầng 1, tầng 3, tầng 5, Tòa nhà văn phòng, Cao ốc Central Garden, số 328 Võ Văn kiệt, Phường Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 08, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Thái Thị Minh Tâm	tamtm@cts.vn; 024 3974 1771 (Máy lẻ 6999) 0932555959
				Tổng Hoàng Hải	haith@cts.vn, 024.39741771 (Máy lẻ 6966) 0976886821
13	CTCP Chứng khoán MB www.mbs.com.vn	Trụ sở: Tầng 7&8, Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, TP. Hà Nội	Chi nhánh: Tòa nhà Sunny Tower, 259 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. HCM	Nguyễn Thị Thu Trang	trang.nguyenthithu @mbs.com.vn 02473045688 (Máy lẻ 6873) 0906268338
				Cao Thị Ngát	ngat.caothi@mbs.c om.vn 02473045688 (Máy lẻ 6876) 0383499103
14	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam www.kisvn.vn	Chi nhánh Hà Nội: Tầng 2, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Trụ sở: Lầu 3, Số 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	Đông Thị Quỳnh Nga	nga.dt@kisvn.vn 02471081188 (Máy lẻ 3006) 0989263933

				Nguyễn Thị Hà Trang	trang.nth@kisvn.vn n 02471081188 (Máy lẻ 3009) 0352478974
15	CTCP Chứng khoán VNDIRECT www.vndirect.com.vn	Trụ sở: Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Chi nhánh: Tòa nhà THE 90 th PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1. TP. HCM	Vũ Thị Hồng Điệp	diep.vuhong@vndirect.com.vn 0931173668
				Vũ Thị Hồng	Hong.vu@vndirect.com.vn 02439724568 (Máy lẻ 11279) 0904040422
16	CTCP Chứng khoán Asean www.aseansc.com.vn	Trụ sở: Tầng 4,5,6 và 7, số 3 Đặng Thái Thân, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chi nhánh: Tầng 2, số 77-79 đường Phó Đức Chính, P. Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Lý Vân Anh	anh.lv@aseansc.com.vn 024.62758668 (máy lẻ 501) 0906124601